

TỔNG QUAN MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CẤP THÔN, BẢN

Nguyễn Ngọc Luân^{1*}, Hồ Văn Bắc², Hà Quang Trung²

¹*Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường*

²*Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên*

*Tác giả liên hệ: luan.nguyen@cap.gov.vn

Ngày nhận bài: 16.06.2025

Ngày chấp nhận đăng: 31.10.2025

TÓM TẮT

Xây dựng nông thôn mới cấp thôn, bản là hướng tiếp cận mới nhằm phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư trong Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Trong bối cảnh sắp xếp lại các đơn vị hành chính, yêu cầu tăng cường tính tự chủ, tự quản và vai trò trung gian kết nối giữa Nhà nước với cộng đồng ở thôn, bản càng trở nên cấp thiết. Tuy nhiên, các nghiên cứu lý luận về vấn đề này còn hạn chế và thiếu tính hệ thống. Bài viết sử dụng phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu từ các nghiên cứu và văn bản chính sách nhằm hệ thống hoá một số vấn đề lý luận về xây dựng nông thôn mới cấp thôn, bản, bao gồm khái niệm, nội hàm, tiêu chí, đặc trưng và các yếu tố ảnh hưởng. Kết quả nghiên cứu góp phần bổ sung cơ sở lý luận, định hướng chính sách và gợi mở các hướng nghiên cứu tiếp theo.

Từ khóa: Nông thôn mới, thôn, bản, cộng đồng, nội lực, thể chế, chính sách.

An Overview of Theoretical Issues on New Rural Development at the Village Level

ABSTRACT

Developing new rural areas at the village level is a new approach that aims to enhance the role of local communities as key actors in the National Target Program on New Rural Development. In the context of administrative reorganization, the need to strengthen autonomy, self-governance, and intermediary role of villages in connecting the state with communities has become increasingly urgent. However, theoretical research on this issue remains limited and lacks systematic analysis. This paper employed synthesis and analysis of literature from research studies and policy documents to systematize the key theoretical issues, including concepts, connotations, criteria, characteristics, and influencing factors. The findings contribute to enriching the theoretical foundation, suggesting policy directions, and opening pathways for further research.

Keywords: New Rural Development, village level, community, internal resources, institutions, policy.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới (NTM) là chương trình hành động lớn để thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Sau hơn 10 năm triển khai, với sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, Chương trình đã đạt nhiều

thành tựu to lớn và toàn diện, góp phần thay đổi rõ rệt diện mạo nông thôn và chất lượng cuộc sống của người dân. Để kế thừa và phát huy những thành quả đạt được, Đảng và Nhà nước tiếp tục định hướng xây dựng NTM đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững, trong đó chú trọng tối xây dựng NTM cấp thôn, bản gắn với phát triển cộng đồng nông thôn vững mạnh (Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, 2021; Quyết định 150/QĐ-TTg, 2022).

Xây dựng NTM cấp thôn, bản là điểm mới, lần đầu tiên được đề cập đến trong mục tiêu của Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 (Quyết định 263/QĐ-TTg, 2022), trong khi các giai đoạn trước đó xây dựng NTM chủ yếu tập trung ở cấp xã (Quyết định 800/QĐ-TTg, 2010; Quyết định 1600/QĐ-TTg, 2016). Theo phân tích của nhiều chuyên gia (Bạch Quốc Khang, 2019; Trần Công Thắng & cs., 2021; Nguyễn Thị Ánh Tuyết, 2021; Nguyễn Thị Ngọc Mai, 2021; Nguyễn Ngọc Luân, 2022), tiếp cận xây dựng NTM từ cấp thôn, bản là sự đổi mới về tư duy và cách làm để phát huy tiềm năng, khơi dậy nội lực, nâng cao vai trò làm chủ của cộng đồng dân cư, giảm dần sự phụ thuộc vào bên ngoài. Thôn, bản, xóm, làng (sau đây gọi chung là thôn) là phạm vi không gian có sự gắn kết chặt chẽ của người dân, mỗi thôn là một cộng đồng có cùng các mối quan tâm chung, vì thế xây dựng NTM từ cộng đồng thôn sẽ giúp phát huy tiếng nói chung của người dân, từ đó phục vụ có hiệu quả cho việc thực hiện các nội dung xây dựng NTM ở cấp xã.

Những quan điểm nêu trên cho thấy xây dựng NTM cấp thôn là giải pháp phù hợp để phát huy vai trò chủ thể của người dân - nguyên tắc căn bản của xây dựng NTM. Điều này càng trở nên cấp thiết khi từ ngày 01/7/2025, cả nước chuyển sang thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp (Quốc hội, 2025) và sắp xếp lại các đơn vị hành chính (Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 2025). Trong bối cảnh các xã sau sáp nhập có địa giới rộng hơn với nhiều thôn hơn, xây dựng NTM cấp thôn trở thành giải pháp quan trọng để kết nối giữa người dân và chính quyền, nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở.

Tuy nhiên, cho đến nay chưa có nghiên cứu nào phân tích đầy đủ những khía cạnh cần quan tâm trong xây dựng NTM cấp thôn. Chương trình Khoa học và Công nghệ phục vụ xây dựng NTM triển khai trong giai đoạn 2011-2021 được xem là nền tảng khoa học cho xây dựng NTM, tuy nhiên kết quả rà soát 153 nhiệm vụ khoa học - công nghệ đã được nghiệm thu cho thấy đa phần các nghiên cứu chỉ đề cập đến những vấn đề chung về xây dựng NTM hoặc tập trung vào một tiêu chí hay lĩnh vực nào đó trong xây dựng

NTM. Một số đề tài có liên quan đến cấp thôn nhưng chủ yếu nghiên cứu theo từng chủ đề nhất định như giải pháp huy động nguồn lực cộng đồng (Nguyễn Văn Tâm, 2021), tăng cường vai trò của Ban phát triển thôn (Nguyễn Thị Ngọc Mai, 2021), phát triển du lịch cộng đồng (Ngô Thị Thu Trang, 2021)...

Bối cảnh mới đặt ra yêu cầu Chương trình MTQG xây dựng NTM phải có cách tiếp cận phù hợp, thích ứng với sự thay đổi về đơn vị hành chính và việc tinh gọn bộ máy. Trong đó, nghiên cứu xây dựng NTM cấp thôn là một hướng tiếp cận quan trọng, không chỉ nhằm phát huy vai trò chủ thể của người dân mà còn giúp NTM đi vào chiều sâu và bền vững. Mục tiêu của bài viết này nhằm hệ thống hoá một số vấn đề lý luận về xây dựng NTM cấp thôn, qua đó góp phần bổ sung lý luận, gợi ý chính sách và gợi mở phương pháp nghiên cứu cho các đề tài có liên quan.

2. KHÁI NIỆM, NỘI HÀM VÀ TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI CẤP THÔN

2.1. Khái niệm nông thôn mới

Khái niệm NTM ở Việt Nam được hình thành và phát triển gắn liền với đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước. Quan điểm về xây dựng NTM lần đầu tiên được nêu rõ trong Nghị quyết 26-NQ/TW (2008), đó là: “Xây dựng NTM để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân; có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phù hợp; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển công nghiệp; gắn phát triển nông thôn với đô thị; xã hội nông thôn dân chủ, bình đẳng, ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; quốc phòng và an ninh, trật tự được giữ vững”.

Trong quá trình thực hiện, quan điểm của Đảng và Nhà nước về NTM tiếp tục được phát triển để phù hợp với những yêu cầu mới trong tiến trình phát triển. Giai đoạn 2021-2025, xây dựng NTM được tích hợp thêm nhiều yếu tố mới như: “gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp”, “quá trình đô thị hoá”, “thúc đẩy bình đẳng giới”, “thích ứng với biến đổi khí hậu”, “phát triển bền vững” (Quyết định 263/QĐ-TTg,

2022). Đặc biệt, với tầm nhìn dài hạn đến năm 2045, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đã định hướng “xây dựng nông thôn hiện đại, phồn vinh, hạnh phúc, dân chủ, văn minh”, hướng tới “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”.

Như vậy, xây dựng NTM không phải là một trạng thái “tĩnh” mà là một quá trình liên tục, cột mốc đánh dấu sự phát triển luôn được nâng cao hơn để phù hợp với yêu cầu mới. Trong tiến trình này, một số tác giả đã đề cập đến NTM từ những góc nhìn riêng, ví dụ như “xây dựng NTM là một cuộc cách mạng toàn diện trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, con người” (Nguyễn Hồng Minh & Nguyễn Thị Thu Hồng, 2023); “NTM là một chiến lược phát triển nông thôn đặc thù, được xem là động lực chính cho công nghiệp hóa - hiện đại hóa” (Nguyễn Trung Kiên & Bui Minh, 2020); “NTM là trạng thái xã hội nông thôn phát triển toàn diện từ kinh tế, sản xuất đến phát triển văn hóa, giáo dục, môi trường, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội” (Le Thu Ha & Dao Thị Thanh Tuyen, 2023); “NTM là nhằm tạo ra những giá trị mới cho nông thôn Việt Nam” (Phạm Di, 2016).

Các định nghĩa trên góp phần làm phong phú cách tiếp cận đối với khái niệm NTM, nhưng chưa thể hiện được nguyên tắc, tính tổng thể và trạng thái chuyển động của quá trình xây dựng NTM. Xây dựng NTM thực chất là một quá trình phát triển nông thôn hướng tới sự bền vững, phù hợp với các lý thuyết phát triển bền vững và lý thuyết về chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, nông thôn được nhiều học giả và tổ chức quốc tế khẳng định (Timmer, 1988; Dower, 2001; USDA, 2006; OECD, 2007). Do đó, nội hàm của khái niệm NTM cần gắn với các phương diện của phát triển nông thôn bền vững, dựa trên ba trụ cột kinh tế - xã hội - môi trường (Dower, 2001; Trần Tiến Khai, 2015; Nguyễn Thị Thu Thủy, 2020; Trần Đức Viên & cs., 2024). Mặt khác, với đặc thù riêng có của xây dựng NTM ở Việt Nam, Nguyễn Thị Ánh Tuyết (2021) nhấn mạnh khái niệm NTM không chỉ thể hiện tính “mới”, tính “động” mà còn phải

đảm bảo duy trì được những cái “cũ” có giá trị tốt đẹp.

Từ các quan điểm nêu trên, nghiên cứu này đề xuất một khái niệm tổng hợp và toàn diện về NTM: “NTM là nông thôn đạt được sự phát triển hài hòa trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường, tạo ra những động lực mới, những chuyển biến tích cực, toàn diện hơn và bền vững hơn qua từng giai đoạn, đồng thời giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp, qua đó không ngừng nâng cao chất lượng sống cũng như năng lực, nhận thức và vai trò chủ thể của người dân nông thôn”.

Khái niệm này phản ánh đầy đủ các nội hàm cơ bản của xây dựng NTM: (i) xác định rõ các phương diện của phát triển nông thôn bền vững; (ii) nhấn mạnh tính chất liên tục của quá trình xây dựng NTM; (iii) đề cao việc bảo tồn và kế thừa những giá trị truyền thống; (iv) coi phát triển con người là mục tiêu cốt lõi và (v) khẳng định nguyên tắc phát huy vai trò chủ thể của người dân. Khái niệm này cũng không đồng nhất với mục tiêu xây dựng NTM, nghĩa là không đặt ra một hình mẫu “lý tưởng” vượt quá khả năng vươn tới của những vùng khó khăn. Thay vào đó, khái niệm có thể được linh hoạt vận dụng cho mọi vùng, mọi cấp độ (thôn, xã, huyện, tỉnh) hay mức độ (đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu, hiện đại...).

2.2. Nội hàm và tiêu chí nông thôn mới cấp thôn

Để xác lập một khung lý thuyết cho việc xây dựng NTM cấp thôn, trước hết cần làm rõ bản chất pháp lý và xã hội của đơn vị này. Theo Thông tư số 08/2022/VBHN-BNV ngày 27/10/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, thôn không phải là một cấp hành chính mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã. Thôn là nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao.

Dựa trên đặc điểm tổ chức, nguyên tắc hoạt động và phạm vi địa bàn của thôn, SDC (2016) và CAP (2016) đều nhận diện thôn như một cộng đồng, bởi dân cư trong một thôn có nhiều điểm chung về truyền thống, dòng họ, phong tục, tập quán, dân tộc, tôn giáo; có hương ước, quy ước riêng; có sự gắn gũi, dễ hiểu biết, dễ cảm thông, dễ chia sẻ. Những biểu hiện đó phù hợp với khái niệm về cộng đồng của Phạm Hồng Tung (2014): “Cộng đồng là tập hợp người có sức bền cố kết nội tại cao, với những tiêu chí nhận biết và quy tắc hoạt động, ứng xử chung dựa trên sự đồng thuận về ý chí, tình cảm, niềm tin và ý thức cộng đồng, nhờ đó các thành viên của cộng đồng cảm thấy có sự gắn kết họ với cộng đồng và với cách thành viên khác của cộng đồng”.

Như vậy, trên cơ sở khái niệm NTM đã phân tích ở phần trước và đặc trưng về tính cộng đồng, tính gắn kết và tính tự quản của thôn, có thể khái quát hoá nội hàm của xây dựng NTM cấp thôn như sau: (i) là một quá trình phát triển cộng đồng dân cư nông thôn theo hướng hài hòa, bền vững và không ngừng đổi mới trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường; (ii) gắn với địa bàn cư trú cụ thể của một thôn trong phạm vi một xã; (iii) được thực hiện thông qua sự tham gia chủ động của cộng đồng, phát huy nội lực, đồng thời bảo tồn và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp; (iv) hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng đời sống, mức độ hài lòng và năng lực phát triển của người dân, qua đó góp phần tạo dựng nền tảng vững chắc cho xây dựng NTM.

Xuất phát từ những nội hàm này, nghiên cứu tiếp tục phát triển các cơ sở lý luận và pháp lý nhằm định hình khung các nhóm tiêu chí NTM áp dụng đối với cấp thôn:

- Thứ nhất, về khung pháp lý, tiêu chí thôn NTM cần phản ánh kết quả phát triển trên các lĩnh vực khác nhau, đảm bảo sự đồng bộ với bộ tiêu chí xã NTM và phù hợp với đặc thù của phạm vi thôn (theo quy định tại Quyết định 318/QĐ-TTg, 2022). Trên cơ sở này, nhóm tiêu chí thứ nhất được đề xuất là Nhóm tiêu chí về chất lượng sống, bao gồm các chỉ số đánh giá đồng bộ với tiêu chí xã NTM, đồng thời tập trung vào những vấn đề cần chú trọng ở cấp thôn, như: nhà ở dân cư, đường giao thông, thiết

chế văn hóa, thu nhập, tỷ lệ hộ nghèo, môi trường, cảnh quan và an ninh trật tự...

- Thứ hai, tiếp cận phát triển cộng đồng dựa vào nội lực của Kretzmann & McKnight (1993) và khung sinh kế bền vững của DFID (1998) nhấn mạnh việc khả năng phát huy nguồn lực nội sinh và tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng. Nghiên cứu của Nguyễn Thị Ngọc Mai (2021) đã đề xuất một khung tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của Ban phát triển thôn - tổ chức nòng cốt của cộng đồng. Ngoài ra, Đề án hỗ trợ thôn khó khăn trong xây dựng NTM giai đoạn 2018-2020 (Quyết định 1385/QĐ-TTg, 2018) quy định các thôn phải có Ban phát triển, có hương ước và có kế hoạch phát triển thôn. Những nội dung này là cơ sở để đề xuất nhóm tiêu chí thứ hai, đó là Nhóm tiêu chí về tổ chức cộng đồng, bao gồm các chỉ số đánh giá khả năng khai thác lợi thế (tự nhiên vật chất, con người, xã hội, tài chính), năng lực của Ban phát triển thôn, việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước, cũng như hiệu quả của việc lập và thực hiện kế hoạch phát triển dựa vào nội lực.

- Thứ ba, về yếu tố con người, nguyên tắc “con người là trung tâm của phát triển bền vững” (UN, 1992) và cam kết “không để ai bị bỏ lại phía sau” (UN, 2015) là những định hướng nền tảng cần được vận dụng trong xây dựng tiêu chí thôn NTM, bởi chúng khẳng định con người vừa là mục tiêu vừa là động lực của phát triển. Bên cạnh đó, lý thuyết đo lường hạnh phúc của Lê Ngọc Văn (2018) cung cấp gợi ý quan trọng để hình thành các chỉ số đánh giá về sự hài lòng và hạnh phúc của người dân. Từ đó, nhóm tiêu chí thứ ba được đề xuất là Nhóm tiêu chí về sự hài lòng, bao gồm các chỉ số đo lường cảm nhận của cộng đồng về năng lực lãnh đạo, chất lượng các điều kiện sống trong thôn, mức độ gắn kết xã hội, cũng như mức độ hài lòng và hạnh phúc của người dân đối với bản thân, gia đình và xã hội.

3. ĐẶC ĐIỂM CƠ BẢN CỦA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CẤP THÔN

3.1. Sự tương đồng và khác biệt giữa xây dựng nông thôn mới cấp thôn và cấp xã

Việc phân tích sự tương đồng và khác biệt giữa xây dựng NTM ở cấp thôn và cấp xã có ý

nghĩa quan trọng trong việc xác định phương pháp tiếp cận và cơ chế vận hành phù hợp. Xã là đơn vị hành chính cơ sở, trực tiếp quản lý và điều phối hoạt động của các thôn; ngược lại, thôn là nơi hiện thực hóa các chủ trương, kế hoạch của xã thông qua sự tham gia tự quản của cộng đồng. Trong khi đó, tỉnh chủ yếu giữ vai trò định hướng, phân bổ nguồn lực và giám sát thực hiện, nên ít phản ánh sự khác biệt về cơ chế vận hành và tính chất cộng đồng như ở cấp xã và thôn. Từ ý nghĩa đó, việc so sánh giữa thôn và xã sẽ cho thấy những điểm tương đồng và khác biệt cơ bản, làm cơ sở để thiết kế cách tiếp cận phù hợp cho xây dựng NTM cấp thôn trong giai đoạn mới.

Về tương đồng, hoạt động xây dựng NTM ở cả hai cấp đều nhất quán thực hiện mục tiêu cốt lõi của Chương trình MTQG xây dựng NTM, đó là nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn thông qua phát triển đồng bộ kinh tế, hạ tầng, văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường. Đồng thời, cách thức tổ chức thực hiện đều đảm bảo theo nguyên tắc chỉ đạo xuyên suốt là phát huy vai trò chủ thể của người dân (Nghị quyết 26-NQ/TW, 2008; Nghị quyết 19-NQ/TW, 2022), được cụ thể hóa qua tinh thần “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân hưởng thụ”. Tính tương đồng này phản ánh bản chất của quá trình phát triển nông thôn bền vững, vốn luôn đặt trên nền tảng kết hợp hài hòa ba trụ cột: kinh tế, xã hội và môi trường, lấy con người làm trung tâm của sự phát triển, bất kể ở quy mô nào.

Về khác biệt, cấp xã là đơn vị hành chính cơ sở có tư cách pháp nhân đầy đủ, được phân cấp ngân sách và trao quyền chủ đầu tư cho các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng (Nghị định 27/2022/NĐ-CP, 2022). Vì vậy, xây dựng NTM cấp xã diễn ra trong khuôn khổ pháp lý chặt chẽ, dựa trên bộ tiêu chí quốc gia thống nhất, nhấn mạnh vai trò quản lý nhà nước, tính tổng thể và sự đồng bộ. Ngược lại, cấp thôn không phải là đơn vị hành chính mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư, do đó không có ngân sách riêng và tư cách pháp nhân độc lập. Hoạt động xây dựng NTM ở thôn chủ yếu dựa vào sự đồng thuận, sáng kiến và nguồn lực tự đóng góp của

cộng đồng, cùng với hỗ trợ từ cấp trên và huy động nguồn lực xã hội (Nguyễn Thị Ngọc Mai, 2021; Nguyễn Văn Tâm, 2021). Điều này đòi hỏi cách tiếp cận linh hoạt, coi trọng tính tự chủ và sự tham gia trực tiếp của người dân.

Như vậy, có thể khái quát rằng, trong khi xây dựng NTM cấp xã giữ vai trò quản lý và định hướng tổng thể các hoạt động trên địa bàn, thì xây dựng NTM cấp thôn lại là nền tảng xã hội gắn kết, nơi các chủ trương và chính sách được chuyển hóa thành hành động cụ thể trong đời sống hàng ngày của người dân. Hai cấp độ này bổ sung và hỗ trợ lẫn nhau, tạo nên sự gắn kết hữu cơ, qua đó đảm bảo tính toàn diện, thực chất và bền vững cho toàn bộ Chương trình MTQG xây dựng NTM.

3.2. Một số đặc trưng của xây dựng nông thôn mới cấp thôn

Từ các luận điểm đã phân tích, nghiên cứu chỉ ra rằng quá trình xây dựng NTM cấp thôn không chỉ nằm trong khung khổ chung, bám sát mục tiêu và nguyên tắc chung của Chương trình MTQG xây dựng NTM mà còn mang những đặc trưng riêng có. Dựa vào kết quả tổng quan tài liệu, nghiên cứu này hệ thống hóa năm đặc trưng cơ bản như sau:

- Thứ nhất, nguyên tắc căn bản là dựa vào cộng đồng: Thôn vốn là một cộng đồng tự quản, nơi tồn tại sự gắn bó xã hội mật thiết, có các nguồn lực nội sinh phong phú và cơ chế tự quản đặc thù. Chính đặc điểm này khiến thôn trở thành “không gian xã hội” điển hình để phát huy vai trò làm chủ của người dân. Nguyễn Đỗ Anh Tuấn & cs. (2019) nhấn mạnh rằng nói đến xây dựng NTM cấp thôn, bản về là nói đến phát triển dựa vào cộng đồng, cần lấy yếu tố con người làm trung tâm. Mathie & Cunningham (2002) cũng khẳng định cần phát huy năng lực và nguồn lực vốn có của cộng đồng, thay vì tiếp cận dựa theo nhu cầu, vốn dễ dẫn đến sự lệ thuộc vào nguồn hỗ trợ từ bên ngoài. Quan điểm này được IFAD (2009) và OECD (2016) củng cố thêm khi cho rằng xây dựng nông thôn bền vững phải khởi nguồn từ cộng đồng cơ sở, thông qua sự tham gia chủ động, tự chủ và có trách nhiệm của người dân.

- Thứ hai, mục tiêu cốt lõi là thay đổi về tư duy và nhận thức của người dân: Nếu xây dựng NTM cấp xã chủ yếu tập trung vào 19 tiêu chí gắn với thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, thì NTM cấp thôn lại nhấn mạnh những chuyển biến mang tính nền tảng trong tư duy và nhận thức của người dân (Nguyễn Ngọc Luân, 2022). Kinh nghiệm từ phong trào làng mới (Saemaul Undong) của Hàn Quốc, một hình mẫu phát triển từ cấp thôn (maul), cho thấy thành công lớn nhất nằm ở việc tạo ra những chuyển biến rõ rệt trong tư duy, nhận thức của người dân nông thôn (Reed, 2010; Choi & Kee, 2024; Jwa, 2024). OECD (2016) cũng khẳng định rằng sự thay đổi về tư duy và nhận thức chính là nền tảng để bảo đảm tính bền vững trong phát triển nông thôn.

- Thứ ba, phát triển thể chế để bảo đảm cho cộng đồng thực sự làm chủ: Ở cấp xã, sự tham gia của cộng đồng thường được trung gian hóa qua bộ máy chính quyền và các quy trình hành chính; trong khi đó, ở cấp thôn - một cộng đồng tự quản có sự gắn bó xã hội mật thiết, thì thể chế phù hợp sẽ có thể tạo điều kiện để người dân tham gia thực chất vào quá trình quyết định và giám sát. Bạch Quốc Khang (2019) cho rằng vai trò cộng đồng là nền tảng trong xây dựng NTM, nhưng mức độ phát huy phụ thuộc vào sự tương tác với Nhà nước; vì vậy các cơ quan công quyền cần thiết kế hệ thống chính sách phù hợp để tổ chức và bảo đảm quyền làm chủ ấy được hiện thực hóa thông qua các thiết chế cộng đồng ở thôn. IFAD (2009) nhấn mạnh tạo lập môi trường thể chế là điều kiện then chốt để kết nối tổ chức cộng đồng với chính quyền, các tổ chức xã hội và khu vực kinh tế.

- Thứ tư, cần có tổ chức nòng cốt để thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng: Nghiên cứu của Do Thu Trang & cs. (2016) nhấn mạnh vai trò của người lãnh đạo ở cấp thôn là yếu tố quyết định để xây dựng lòng tin, truyền cảm hứng và đẩy mạnh sự tham gia của cộng đồng. Nguyễn Thị Ngọc Mai (2021) đánh giá Ban phát triển thôn là lực lượng đặc biệt quan trọng, vừa có vai trò tuyên truyền, phổ biến, vận động người dân, vừa trực tiếp lãnh đạo cộng đồng tổ chức thực hiện các hoạt động xây dựng NTM ở thôn và đại diện cho cộng đồng dân cư tham gia ý kiến với cơ quan cấp trên.

- Thứ năm, tiêu chí đánh giá cần hướng về yếu tố con người: Cần khẳng định rằng bộ tiêu chí NTM cấp xã, huyện và tỉnh hoàn toàn không bỏ qua yếu tố con người, song do đặc thù quản lý hành chính và yêu cầu tổng hợp, các tiêu chí này vẫn chủ yếu phản ánh kết quả phát triển vật chất, hạ tầng và kinh tế. Ngược lại, ở cấp thôn, nơi cộng đồng gắn bó mật thiết và quá trình phát triển gắn trực tiếp với đời sống hàng ngày, việc đặt con người vào vị trí trung tâm đòi hỏi hệ thống tiêu chí phải tập trung vào sự thay đổi về tư duy, năng lực và mức độ hài lòng của người dân (Nguyễn Đỗ Anh Tuấn & cs., 2019). Gần đây, ý niệm lấy hạnh phúc của người dân làm thước đo xây dựng NTM đang được quan tâm, điều này vừa phù hợp với chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững ở Việt Nam (Quyết định 150/QĐ-TTg, 2022) vừa thiết thực khi áp dụng đối với xây dựng NTM cấp thôn bởi hạnh phúc không chỉ là giá trị cốt lõi mà còn là mục tiêu thường hằng trong đời sống của con người và xã hội (Lê Ngọc Văn, 2019).

Tóm lại, năm đặc điểm cơ bản này không tồn tại biệt lập mà có mối quan hệ hữu cơ, hỗ trợ và bổ sung cho nhau, tạo thành một khung đặc trưng để nhận diện và triển khai hiệu quả mô hình xây dựng NTM cấp thôn một cách thực chất và bền vững.

4. VAI TRÒ CỦA THÔN TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VÀ YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG

4.1. Vai trò của thôn trong xây dựng nông thôn mới

Trên cơ sở tổng kết lý luận và thực tiễn, có thể khái quát hoá bốn vai trò chủ yếu của thôn trong xây dựng NTM như sau:

- Thôn là không gian hiện thực hóa nguyên tắc dân chủ cơ sở và phát huy vai trò chủ thể của người dân. Với tư cách là một tổ chức tự quản, thôn là nơi thể hiện rõ nét nhất tính cộng đồng với những mối liên hệ chặt chẽ về dòng họ, phong tục, tập quán và lợi ích chung (Nguyễn Thị Ngọc Mai & Phạm Mai Linh, 2021). Đặc điểm này khiến thôn trở thành địa bàn thích hợp để chuyển hoá vai trò người dân từ vị trí

“khách thể” thụ động tiếp nhận chính sách thành “chủ thể” tích cực, tự nguyện đóng góp công sức, tiền của, hiến đất để xây dựng NTM (Nguyễn Tuấn Anh & cs., 2019).

- Thôn đóng vai trò trung tâm để huy động và phát huy nội lực cộng đồng, tri thức bản địa. Mỗi cộng đồng thôn, bản đều sở hữu những nội lực riêng biệt cần được khơi dậy, bao gồm nội lực con người, xã hội, tự nhiên, vật chất và tài chính. Kinh nghiệm thực tế cho thấy, khi được trao quyền, cộng đồng cấp thôn có thể sáng tạo, chủ động phát triển các mô hình kinh tế dựa trên lợi thế địa phương (như du lịch sinh thái, đặc sản bản địa), biến tiềm năng thành động lực phát triển thực tế (Nguyễn Văn Tâm & Hà Thị Hoà, 2021).

- Xây dựng NTM cấp thôn góp phần khắc phục tâm lý trông chờ, ỷ lại vào hỗ trợ từ bên ngoài. Việc triển khai các dự án điểm trong giai đoạn đầu với nguồn lực chủ yếu từ ngân sách nhà nước đã vô tình hình thành tâm lý ỷ lại trong một bộ phận người dân và chính quyền địa phương. Chuyển trọng tâm sang cấp thôn với nguyên tắc “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, trong đó ngân sách nhà nước chỉ đóng vai trò hỗ trợ “vốn môi”, đã giúp cộng đồng nhận thức rõ ràng rằng xây dựng NTM là nhiệm vụ của chính mình, vì lợi ích của chính mình (Trần Công Thắng, 2021).

- Thôn là cầu nối quan trọng, đóng góp trực tiếp cho kết quả thực hiện các tiêu chí NTM cấp xã. Sự thành công của một xã NTM phụ thuộc phần lớn vào sự phát triển đồng đều và vững chắc của từng thôn trong xã. Việc xây dựng NTM từ gốc - cấp thôn - sẽ tạo ra nền tảng xã hội vững chắc, đảm bảo các thành quả đạt được không chỉ là về mặt vật chất mà còn bền vững về mặt xã hội, được người dân đồng thuận, sử dụng và duy trì (Văn phòng Điều phối NTM Trung ương, 2022).

4.2. Yếu tố ảnh hưởng đến xây dựng nông thôn mới cấp thôn

Trong bối cảnh mới, việc nhận diện các yếu tố ảnh hưởng tới xây dựng NTM cấp thôn, bản là cần thiết để thiết kế mô hình và giải pháp thực hiện phù hợp.

- Thứ nhất, về thể chế và chính sách: Thực tế giai đoạn 2021-2025 cho thấy việc thiếu hướng dẫn, thiếu cơ chế rõ ràng về quyền hạn, trách nhiệm và nguồn lực cho cấp thôn khiến nhiều địa phương lúng túng trong tổ chức thực hiện, chưa phát huy được vai trò của cấp thôn trong xây dựng NTM (Bộ Nông nghiệp và Môi trường, 2025).

- Thứ hai, về nguồn lực tài chính và nhân lực: Nhiều thôn, bản với địa bàn rộng, dân cư phân tán, vẫn gặp nhiều khó khăn về hạ tầng, dịch vụ công và tiếp cận nguồn lực bên ngoài. Cán bộ thôn không chuyên trách, thiếu kỹ năng tổ chức cộng đồng và không có cơ chế hỗ trợ thường xuyên khiến việc huy động nội lực trở nên hạn chế (Nguyễn Văn Tâm, 2021).

- Thứ ba, về đặc điểm kinh tế - xã hội và văn hóa bản địa: Một số cộng đồng dân tộc thiểu số còn duy trì tập quán sản xuất tự cung tự cấp, mức độ hội nhập thị trường thấp, trình độ dân trí không đồng đều... Điều này ảnh hưởng đến tính sẵn sàng thay đổi của người dân (Bộ Dân tộc và Tôn giáo, 2025).

- Thứ tư, về năng lực tổ chức cộng đồng và sự tham gia của người dân: Khi cộng đồng có người lãnh đạo có uy tín, có đội ngũ Ban phát triển thôn năng động, có thiết chế hoạt động hiệu quả, có tinh thần đoàn kết, tự chủ và hợp tác của cộng đồng thì việc triển khai các hoạt động xây dựng NTM ở thôn, bản sẽ bền vững hơn và ít phụ thuộc vào bên ngoài (Nguyễn Thị Ngọc Mai, 2021).

- Thứ năm, về lập kế hoạch phát triển cộng đồng và mục tiêu phấn đấu: Mỗi thôn, bản cần có kế hoạch phát triển trên cơ sở khai thác nội lực và tận dụng cơ hội. Tuy nhiên, việc này hầu như còn bị bỏ quên trong công tác chỉ đạo triển khai ở các địa phương. Mục tiêu phấn đấu nếu theo chỉ tiêu áp đặt (ví dụ: giảm tỷ lệ hộ nghèo, phải có nhà văn hoá...) thì sẽ dễ dẫn đến tình trạng hình thức, thiếu phù hợp với đặc thù mỗi cộng đồng (Nguyễn Ngọc Luân, 2022).

- Thứ sáu, về tinh giản và sắp xếp bộ máy chính trị - hành chính: Khi các xã được sáp nhập với quy mô lớn gấp ba, bốn lần trước đây, số lượng thôn, bản trong cùng một xã tăng lên,

khoảng cách địa lý xa hơn, mỗi cộng đồng thôn, bản sẽ chịu ảnh hưởng không nhỏ, từ việc đi lại tiếp cận với chính quyền xã cho đến khả năng hỗ trợ kịp thời từ xã tới mỗi thôn (Nguyễn Ngọc Luân, 2025).

5. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Xây dựng NTM cấp thôn là một chủ trương đúng đắn, đánh dấu bước chuyển quan trọng trong tư duy và cách tiếp cận của Chương trình MTQG xây dựng NTM, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, thực chất và lấy người dân làm trung tâm. Nghiên cứu này đã cung cấp một cái nhìn toàn diện và có hệ thống về những vấn đề lý luận cốt lõi của xây dựng NTM cấp thôn. Trên cơ sở kế thừa các quan điểm, chính sách hiện hành và các kết quả nghiên cứu cũng như lý thuyết phát triển liên quan, bài viết đã xác lập một khung khái niệm, nội hàm và đặc trưng cho mô hình này, qua đó khẳng định đây không đơn thuần là một mô hình dưới cấp xã mà thực chất là một tiếp cận phát triển dựa vào cộng đồng mang tính đặc thù. Nếu cấp xã vận hành dựa trên khuôn khổ quản lý hành chính thì cấp thôn lại được kiến tạo dựa trên nền tảng xã hội của sự gắn kết, tự quản và phát huy nội lực. Thôn chính là không gian xã hội thích hợp để thực sự phát huy nguyên tắc “cộng đồng làm chủ”, cụ thể hoá chính sách xây dựng NTM bằng những hành động thiết thực, từ đó tạo nên sự chuyển biến căn bản và bền vững.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất một số khuyến nghị chính sách sau:

- Thứ nhất, hoàn thiện thể chế, chính sách về xây dựng NTM cấp thôn: Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn tới cần có một nhóm nội dung riêng gắn với phát triển cộng đồng thôn, bản, làm cơ sở để bố trí nguồn lực thực hiện tới từng đơn vị thôn. Bên cạnh đó, Trung ương cần ban hành hướng dẫn khung về tiêu chí thôn NTM, tập trung vào chất lượng sống, tổ chức cộng đồng và sự hài lòng của người dân, đồng thời phân cấp cho tỉnh cụ thể hóa phù hợp với đặc thù địa phương. Việc bố trí nguồn lực hỗ trợ tương xứng làm “vốn môi”, kết hợp phong trào thi đua giữa các cộng đồng sẽ tạo

động lực phấn đấu và nâng cao hiệu quả thực hiện.

- Thứ hai, nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở và tổ chức cộng đồng. Cần tập trung đào tạo, bồi dưỡng Trưởng thôn và Ban phát triển thôn về kỹ năng lãnh đạo, quản lý, lập kế hoạch và vận động nhân dân. Công tác đào tạo cần theo hướng đào tạo tập trung, bài bản, tránh tình trạng chỉ là phổ biến chính sách hay hướng dẫn nghiệp vụ. Ngoài ra, cần xây dựng cơ chế hỗ trợ để họ có thêm động lực, gắn bó lâu dài với công việc.

- Thứ ba, đổi mới phương pháp tiếp cận và công cụ đánh giá. Các chương trình hỗ trợ cần chuyển từ tiếp cận dựa trên nhu cầu sang tiếp cận dựa vào nội lực cộng đồng, khuyến khích sáng kiến xuất phát từ người dân. Bộ công cụ đánh giá nên chú trọng phản ánh mức độ tham gia, sự hài lòng, gắn kết xã hội và khả năng tự duy trì kết quả.

- Thứ tư, đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ. Cần khai thác tiềm năng chuyển đổi số trong quản trị thôn, bao gồm việc số hóa quy trình quản lý, lấy ý kiến cộng đồng và giám sát các dự án. Ứng dụng nền tảng số cũng giúp quảng bá văn hóa và kết nối tiêu thụ sản phẩm địa phương, góp phần nâng cao thu nhập.

- Thứ năm, tăng cường cơ chế giám sát, đánh giá và nhân rộng mô hình thành công. Cần thiết lập hệ thống giám sát đa chiều, có sự tham gia của người dân trong mọi giai đoạn triển khai. Việc công khai thông tin và minh bạch tài chính ở cấp thôn sẽ củng cố niềm tin, khuyến khích cộng đồng tham gia tích cực hơn. Đồng thời, các mô hình NTM cấp thôn hiệu quả cần được tổng kết, đánh giá và nhân rộng để tạo sức lan tỏa trên phạm vi rộng hơn.

Những định hướng và khuyến nghị trên vừa góp phần bổ sung cơ sở lý luận cho xây dựng NTM cấp thôn, vừa đưa ra gợi ý thực tiễn cho hoạch định chính sách và triển khai trong giai đoạn tới. Tuy nhiên, đây mới chỉ là những gợi mở bước đầu. Trong thời gian tới, cần có thêm các nghiên cứu chuyên sâu về mô hình tổ chức và vận hành NTM cấp thôn trong bối cảnh

chuyển đổi số, đô thị hóa và biến đổi khí hậu; nghiên cứu so sánh quốc tế để rút ra kinh nghiệm phù hợp; cũng như các nghiên cứu thực nghiệm tại những vùng đặc thù như miền núi, bãi ngang ven biển, hay vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Các hướng nghiên cứu này sẽ giúp hoàn thiện cơ sở khoa học và cung cấp luận cứ vững chắc hơn cho việc thiết kế, điều chỉnh chính sách và nâng cao hiệu quả thực tiễn của Chương trình MTQG xây dựng NTM trong giai đoạn mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bạch Quốc Khang (2019). Phát huy vai trò người dân trong xây dựng NTM. Kỷ yếu hội thảo “Lý luận và thực tiễn trong xây dựng NTM ở Việt Nam”. Nam Định.
- Ban Chấp hành Trung ương (2008). Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.
- Ban Chấp hành Trung ương (2022). Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo (2025). Báo cáo số 169/BC-BDTTG ngày 30/3/2025 báo cáo tình hình thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, Giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và kiến nghị, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.
- Bộ Nội vụ (2022). Thông tư số 08/VBHN-BNV ngày 27/10/2022 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (2025). Báo cáo tổng kết Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025. Báo cáo tại Hội nghị toàn quốc tổng kết Chương trình MTQG xây dựng NTM ngày 22/6/2025.
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính (2011). Thông tư Liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13/4/2011 hướng dẫn thực hiện một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020.
- CAP (Trung tâm Tư vấn Chính sách nông nghiệp) (2016). Tài liệu hướng dẫn nâng cao năng lực phát triển cộng đồng cho Ban phát triển thôn. Chương trình Hạnh phúc Lào Cai.
- Chính phủ (2022). Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.
- Choi Y.C. & Kee Y. (2024). The nature of Saemaul Undong as a rural development strategy: Topic modelling and text mining analysis. *Iberoamerican Journal of Science Measurement and Communication*. 6(1): 1-11. Doi: 10.47909/ijscmc.90.
- Dower M. (2001). Sustainable rural development in Europe: Approaches to the countryside. Strasbourg: Council of Europe Publishing.
- DFID (Department for International Development of the United Kingdom) (1999). Sustainable livelihoods guidance sheets. London: Department for International Development.
- Do Thu Trang, Nguyen Thi My Hanh & Vu Thu Trang (2016). A Comparative Study on the Self-help Approach in Rural Development between Vietnam's New Rural Development and Korea's Saemaul Undong. *East Asian Economic Review*. 20(1): 91-125. doi.org/10.11644/KIEP.JEAI.2016.20.1.306.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đinh Thị Chi (2019). Giải pháp xây dựng xóm NTM kiểu mẫu tại xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên.
- International Fund for Agricultural Development (IFAD) (2009). Community-driven development decision tools for rural development programmes. Rome: IFAD.
- Jwa S.-H. (2024). Korea's Saemaul Undong revisited as rural development game for poverty eradication: A new development economics perspective. *The Pakistan Development Review*. 63(1): 19-44. Doi: 10.30541/v63i1pp.19-44.
- Kretzmann J.P. & McKnight J.L. (1993). Building communities from the inside out: A path toward finding and mobilizing a community's assets. Evanston, IL: Center for Urban Affairs and Policy Research, Northwestern University.
- Lê Ngọc Văn (2019). Hạnh phúc của người Việt Nam - Khái niệm, cách tiếp cận và chỉ số đánh giá. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Le Thu Ha & Dao Thi Thanh Tuyen (2023). Some issues regarding the new rural development program in Vietnam. *International Journal of Progressive Sciences and Technologies*. 42(1): 132-137.

- Mathie A. & Cunningham G. (2002). From Clients to Citizens: Asset-based Community Development as a strategy for Community-driven Development (Occasional Paper Series No. 4). Antigonish, Canada: Coady International Institute, St. Francis Xavier University.
- Ngô Thị Thu Trang (2021). Giải pháp phát triển chuỗi giá trị du lịch nông thôn gắn với xây dựng NTM tại Việt Nam đến năm 2030. Chương trình Khoa học và Công nghệ phục vụ xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020.
- Nguyễn Đỗ Anh Tuấn, Đào Đức Huân & Nguyễn Ngọc Luân (2019). Cơ sở lý luận, thực tiễn và những vấn đề đặt ra trong phát triển nông nghiệp, nông thôn ở Việt Nam. Tạp chí Công nghiệp nông thôn.. ISSN 1859-4026.
- Nguyễn Hồng Minh & Lê Thị Thu Hồng (2023). Xây dựng NTM theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Tạp chí Cộng sản.
- Nguyễn Ngọc Luân (2022). Tiếp cận xây dựng NTM cấp thôn, bản ở vùng đặc biệt khó khăn nhằm khơi dậy nội lực cộng đồng, phát triển sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn. Sách: Thực hiện Nghị quyết về nông nghiệp, nông dân, nông thôn (tr 335-349). Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật.
- Nguyễn Ngọc Luân (2025). Xây dựng NTM: Thành tựu và định hướng đến năm 2035. Tạp chí Môi trường. 8. ISSN: 2615-9597.
- Nguyễn Thị Ánh Tuyết (2021). Đề xuất định hướng giải pháp xây dựng NTM giai đoạn 2021-2030 theo các mục tiêu phát triển bền vững. Chương trình Khoa học và Công nghệ phục vụ xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020.
- Nguyễn Thị Ngọc Mai (2021). Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban phát triển thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025. Chương trình Khoa học và Công nghệ phục vụ xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020.
- Nguyễn Thị Ngọc Mai & Phạm Mai Linh (2021). Ban phát triển nông thôn và phát huy vai trò của cộng đồng trong xây dựng NTM. Tạp chí Công nghiệp nông thôn. Số 43. ISSN 1859-4026.
- Nguyen Thi Thu Thuy (2020). Reviews of sustainable rural development in the scope of building new rural areas in Vietnam. Regional and Business Studies. 12(2): 77-91. <https://doi.org/10.33568/rbs.2521>.
- Nguyen Trung Kien & Bui Minh (2015). National Target Programme on New Rural Development: The evolution of concepts in historical perspective. Vietnam Social Sciences. 6(170): 41-56.
- Nguyễn Tuấn Anh, Bùi Quang Dũng, Nguyễn Văn Thịnh & Nguyễn Ngọc Luân (2019). Nhận diện một số thành tựu nổi bật và tồn tại, hạn chế trong 10 năm xây dựng NTM của tỉnh Hà Tĩnh. Báo cáo phục vụ Hội nghị tổng kết 10 năm xây dựng NTM của tỉnh Hà Tĩnh.
- Nguyễn Văn Tâm (2021). Nghiên cứu đề xuất các giải pháp huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực (đất đai, tài chính, nhân lực) vào xây dựng NTM ở các xã miền núi phía Bắc giai đoạn 2021-2030. Chương trình Khoa học và Công nghệ phục vụ xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020.
- Nguyễn Văn Tâm & Hà Thị Hoà (2021). Bài học kinh nghiệm huy động nguồn lực cộng đồng trong xây dựng NTM ở xã Cô Ba, huyện Bảo Lộc, tỉnh Cao Bằng. Tạp chí Công nghiệp nông thôn. Số 43. ISSN 1859-4026.
- Organisation for Economic Co-operation and Development (OECD) (2016). A new rural development paradigm for the 21st century: A toolkit for developing countries. Paris: OECD Publishing. <https://www.oecd.org/countries/korea/A-new-rural-development-paradigm.pdf>
- Pham Di (2016). Building New Rural Areas in Vietnam Today (A study in the South Central Coastal Region). National Political Publishing House, Hanoi.
- Phạm Hồng Tung (2014) Nghiên cứu về cộng đồng, khái niệm, cách tiếp cận và phân loại. Sách: 25 năm Việt Nam học theo định hướng liên ngành. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội. tr. 479-492.
- Quốc hội (2025). Luật số 75/2025/QH15 ngày 19/02/2025 quy định Luật Tổ chức chính quyền địa phương.
- Reed E. (2010). Is Korea's Saemaul Undong a model for developing countries today? Korea Institute for International Economic Policy (KIEP), KIEP Opinions, No. 1004. https://www.kiep.go.kr/eng/publications/pub01_view.jsp?no=140104.
- SDC (Swiss Development and Cooperation Agency) (2016). Training document on capacity building for new rural development staffs at village level period 2016-2020. Project "Application of community management experience in the implementation of National Target Program on New Rural Development".
- Thủ tướng Chính phủ (2010). Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020.
- Thủ tướng Chính phủ (2016). Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020.
- Thủ tướng Chính phủ (2018). Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 phê duyệt Đề án hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên

- giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020.
- Thủ tướng Chính phủ (2022). Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Thủ tướng Chính phủ (2022). Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025.
- Thủ tướng Chính phủ (2022). Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM và Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025.
- Trần Công Thắng (2021). Nghiên cứu, đánh giá kết quả xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020 từ góc nhìn khoa học và nhận diện những vấn đề cơ bản trong phát triển nông thôn bền vững giai đoạn sau năm 2020. Chương trình Khoa học và Công nghệ phục vụ xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020.
- Timmer C.P. (1988). The agricultural transformation. *In* H. Chenery & T. N. Srinivasan (Eds.), *Handbook of Development Economics*. Amsterdam: Elsevier. 1: 275-331
- Trần Đức Viên, Nguyễn Thị Thu Quỳnh & Bùi Thị Khánh Hoà (2024). Phát triển bền vững nông nghiệp, kinh tế nông thôn và nông dân sau gần 40 năm đổi mới (Kỳ 1). Tạp chí Cộng sản. https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/tin-tieu-diem/-/asset_publisher/s5L7xhQjJeKe/content/phat-trien-ben-vung-nong-nghiep-kinh-te-nong-thon-va-nong-dan-sau-gan-40-nam-doi-moi-ky-1-?utm.
- Trần Tiến Khai (2015). Tổng quan cơ sở khoa học cho phát triển nông thôn bền vững ở Việt Nam. Tạp chí Khoa học Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh. 10(2).
- UN (United Nations) (1992). Rio Declaration on Environment and Development. United Nations Conference on Environment and Development, Rio de Janeiro.
- UN (United Nations) (2015). Transforming our world: The 2030 Agenda for Sustainable Development. Resolution adopted by the General Assembly on 25 September 2015. A/RES/70/1.
- USDA (United States Department of Agriculture) (2006). Rural Development Strategy: A strategic plan for sustainable rural communities. Washington, DC: United States Department of Agriculture.
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2025). Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.
- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương (2022). Bộ tài liệu khung phục vụ tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng NTM các cấp giai đoạn 2021-2025.